

Số: 270/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh hóa, ngày 11 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 356/2023/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Văn T - SN 1988

Địa chỉ: Phố D, phường Đ1, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị H1- SN 1988

Địa chỉ: Phố D, phường Đ1, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị H1 đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh T và chị H1 không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Minh N, sinh ngày 15/4/2013 và cháu Trần H2, sinh ngày 12/11/2017. Anh chị thống nhất giao hai cháu Minh N và H2 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H1 cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng, hai cháu 4.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2023 đến khi cháu Minh N và cháu H2 đủ tuổi thành niên. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị H1.

- Về con chung: anh T và chị H1 có 02 con chung là cháu Trần Minh N, sinh ngày 15/4/2013 và cháu Trần H2, sinh ngày 12/11/2017. Giao hai cháu Minh N và H2 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H1 cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng, hai cháu 4.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2023 đến khi cháu Minh N và cháu H2 đủ tuổi thành niên.

Chị H1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn T phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003140 ngày 22/6/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự Thành phố H (anh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS TPTH;
- UBND P. Đ1, TP H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Long

